

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST

Ngày: 04/04/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Lâm – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:
Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST - HS ngày 19/03/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 34/2025/QĐ-HPT ngày 31/03/2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc D; sinh ngày 22/04/2007 tại Hà Nội; tên gọi khác: Không; (khi phạm tội 17 tuổi 04 tháng); Hộ khẩu thường trú và nơi ở: X, Y, Z; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T và bà: Vũ Thị Nh; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: không có; có 01 con sinh ngày 17/03/2023 (dưới 36 tháng tuổi).

Theo danh chỉ bản số 457 lập ngày 31/8/2024 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 23/8/2024 đến ngày 31/8/2024 hủy bỏ tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Nguyễn Duy H; sinh ngày 07/03/2000 tại Hà Nội; tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: X,Y, Z (nay là: X, Y, Z, M); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy L và bà: Nguyễn Thị D; Gia

đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Theo danh chỉ bản số 458 lập ngày 31/8/2024 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 tiền án:

Bản án số 107/HSST ngày 30/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 25 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trị giá 70.000.000 đồng). Nộp án phí ngày 24/8/2022. Ra trại ngày 05/02/2024. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 22/8/2024, chuyển tạm giam ngày 31/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Ngọc D: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: X, Y, Z.

(Bà Nh có mặt, ông T vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc D: Bà Lưu Thùy Linh – Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội.

(Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút, ngày 22/8/2024, tổ công tác Công an phường Ngọc Lâm làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường đê Long Biên thuộc phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Khi đi đến đoạn đầu ngõ 101 đường đê Long Biên, tổ công tác phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe máy nhãn H Honda Wave màu đen, không gắn biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính. Nam thanh niên khai nhận tên Nguyễn Duy H. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện H thả từ lòng bàn tay trái của mình xuống đất cạnh chỗ H đứng 02 gói nilong (01 gói chứa tinh thể màu trắng, 01 gói chứa hai viên nén màu xanh). Tổ công tác yêu cầu H nhặt lên, giao nộp, H chấp hành và khai nhận 02 túi nilong trên là ma túy Ketamine và thuốc lắc đang mang đi giao bán cho khách để kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tang vật và đưa H về trụ sở làm việc.

Thu giữ của H:

- 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 túi nilong bên trong chứa hai viên nén màu xanh.
- 01 xe máy Honda Wave màu đen, không có BKS.
- 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động Iphone thu giữ của D.

Tại Bản kết luận giám định số 6247 ngày 01/9/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,738 gam.

- 02 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong đều là ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,726 gam.

Quá trình bắt giữ Nguyễn Duy H, H khai mua ma túy cho D để bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 23/8/2024, khi D đang đứng ở sảnh tòa nhà thuê trọ tại R103 Vincom Oceanpark thì cơ quan công an có đến đưa về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22/8/2024, D đang ở phòng thuê tại phòng 3115 R103 Vincom Oceanpark, Gia Lâm, Hà Nội, thì có Bo là anh em quen biết ngoài xã hội gọi điện từ số 0327878184 đến số điện thoại của D 0332405498 nhờ lấy ma túy hộ cho khách của Bo, sau đó có tài khoản zalo tên “Hi” nhắn tin cho D muốn lấy 100 số ma túy Ketamine và 02 viên ma túy tổng hợp. D đồng ý và báo cho khách số tiền là 2.600.000 đồng và nhắn số tài khoản Ngân hàng Mbbank có số tài khoản 0332405498 của D cho khách. Sau khi khách chuyển tiền cho D, khoảng 19 giờ 20 phút ngày 22/8/2024, D gọi zalo từ tài khoản “Min Nv” đăng ký bằng số điện thoại 0332405498 của D đến điện thoại của H với nội dung có khách lấy 01 chỉ 100 số và 02 viên, nghĩa là lấy ma túy Ketamine và 02 viên kẹo nên H đồng ý và thỏa thuận giá 2.000.000 đồng. D thanh toán chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19072547561017 của H số tiền 2.000.000 đồng và nhắn tin cho H địa chỉ nơi khách nhận ma túy là nhà nghỉ Hải Ninh ở phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội số điện thoại của khách là 0327878184. Sau khi nhận tiền, H đi xe đến nhà của đối tượng tên H ở ngõ 132 Giang Cao, Bát Tràng, Gia Lâm, Hà Nội để lấy ma túy. H đứng ở ngoài cổng nhà H gọi H ra và hỏi mua 100 số và 02 viên (nghĩa là ma túy Ketamine và 02 viên kẹo ma túy tổng hợp). Sau đó H có ném từ trên gác xuống cho H 02 túi nilong gồm: 01 túi chứa ke và 01 túi chứa 02 viên kẹo. Sau khi nhận ma túy thì H thanh toán chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19038107722015 của H số tiền 1.400.000 đồng. Sau đó H cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đến Nhà nghỉ Hải Ninh để giao cho khách. Khi đến ngõ 101 đê Long Biên, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, H bị cơ quan công an kiểm tra. Do lo sợ nên H thả từ tay trái 02 túi nilong chứa ma túy đang cầm xuống đất cạnh chỗ H đang đứng thì bị cơ quan công an phát hiện và yêu cầu nhặt lên. H chấp hành và khai nhận 02 túi nilong gồm: 01 túi chứa tinh thể màu

trắng, 01 túi chứa 02 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy ke và thuốc lắc của H đang đi bán cho khách để kiếm lời thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Ngoài ra, Phạm Ngọc D còn khai nhận D và H là bạn bè xã hội nên thường xuyên ăn uống và vay mượn tiền của nhau nên hay chuyển khoản để trả nhau, chỉ duy nhất có ngày 22/8/2024, D chuyển khoản tiền 2.000.000 đồng nhờ H mua ma túy để bán. Nguyễn Duy H khai nhận H chuyển khoản tiền ngày 22/8/2024 đến tài khoản của Lê Tuấn H số tiền 1.400.000 đồng là tiền mua ma túy để bán, còn những khoản tiền chuyển trước đó có 2, 3 lần là tiền H mua ma túy của H để sử dụng nH không nhớ cụ thể là ngày nào, còn lại vài lần chuyển tiền trước đó là tiền ăn uống cùng nhau H là người trả tiền ăn uống sau H chuyển trả H tiền ăn không liên quan đến việc mua bán ma túy.

Lời khai của Phạm Ngọc D phù hợp với lời khai của Nguyễn Duy H và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số điện thoại 0327878184 của Nguyễn Nhật V đưa cho Bo gọi cho D để nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là chị Bùi Thị Thu Th (sinh năm 1996, HKTT: Hàm Đức, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận), chị khai đăng ký chính chủ số thuê bao số điện thoại trên từ đầu năm 2023 đến tháng 10/2023 do không có nhu cầu sử dụng số đó nên cho Nguyễn Nhật V sử dụng số điện thoại trên. Việc V sử dụng số điện thoại trên để đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết.

Đối với số tài khoản 0327878184 là số tài khoản chuyển 2.600.000 đồng vào tài khoản 0332405498 của D để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định số tài khoản trên của Nguyễn Nhật V (sinh năm 2006, HKTT: Khu phố 1, thị trấn Ma Lâm, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận). V khai số tiền 2.600.000 đồng là chuyển khoản để mua ma túy về sử dụng nH đợi mãi không thấy người bán ma túy đến giao ma túy. Do V chưa nhận được ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Nhật V.

Đối với số điện thoại 0332405498 D sử dụng để mua bán ma túy ngày 22/8/2024. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị Hằng (sinh năm 2002, HKTT: Số 95 Hàm Nghi, Trại Chuối, Hồng Bàng, Hải Phòng). Chị H khai nhận chị đăng ký chính chủ số điện thoại trên đầu năm 2022 đến cuối năm 2022 chị không sử dụng số điện thoại trên nữa. Hiện ai đang sử dụng chị hoàn toàn không biết. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý chị H.

Đối với đối tượng Lê Tuấn H (sinh năm 2001, HKTT: Ngọc Động, Đa Tồn, Gia Lâm, Hà Nội) H khai là người bán ma túy cho H ngày 22/8/2024, H chuyển 1.400.000 đồng từ tài khoản của H đến tài khoản 19038107722015 mang tên Le Tuan H xác minh tại Ngân hàng Techcombank xác định số tài khoản 19038107722015 có chủ tài khoản là Lê Tuấn H (sinh năm 2001, HKTT: Ngọc Động, Đa Tồn, Gia Lâm, Hà Nội). Xác minh tại chính quyền địa phương xác

định hiện Lê Tuấn H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương và gia đình hoàn toàn không nắm được. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến Lê Tuấn H để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Bo là người gọi điện cho D để mua ma túy hộ bạn là V do D và V khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda, kiểu dáng Wave không BKS, số khung: 313419; số máy: 2810346 qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. H khai mua chiếc xe trên của một người không quen biết với giá 6.000.000 đồng xe không có giấy tờ, không BKS, H mua đã lâu không rõ thời gian mua. Chuyển Tòa án giải quyết.

Đối với 0,691 gam ma túy loại Ketamine (ban đầu là 0,738 gam) và 0,438 gam ma túy MDMA (ban đầu là 0,726 gam), 01 điện thoại Iphone, 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng là vật chứng vụ án. Chuyển Tòa án giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc D xin vắng mặt tại phiên tòa và gửi bài bào chữa với nội dung: đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo D. Tuy nhiên vào thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng, đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện cả về thể chất lẫn tinh thần, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ bị cáo ly hôn khi bị cáo còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội sửa chữa, sớm trở về giúp đỡ gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSLB ngày 11/02/2025, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo theo đúng như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đối với bị cáo H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 47; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đối với bị cáo D.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo D từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D là người chưa thành niên phạm tội, bị cáo H không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,691 gam ma túy Ketamine (khối lượng ban đầu: 0,738 gam, thu mẫu giám định: 0,047 gam) và 0,483 gam ma túy MDMA (khối lượng ban đầu: 0,726 gam, thu mẫu giám định: 0,243 gam).

- Đề nghị cho tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng đã qua sử dụng và 01 xe máy Honda Wave không BKS, số khung: 313419, số máy: 2810346 đã qua sử dụng do là phương tiện phạm tội.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H mỗi bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng Lê Tuấn H: Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện Lê Tuấn H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương và gia đình hoàn toàn không nắm được. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến Lê Tuấn H để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Bo do D và V khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Nói lời sau cùng, các bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 20 phút đến 20 giờ 15 phút, ngày 22/8/2024, Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H đã có hành vi bán trái phép 0,738 gam Ketamine và 0,726 gam MDMA thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo D có vai trò là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, bị cáo H là người thực hành.

Nhân thân: Bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo H có 01 tiền án nên thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có. Bị cáo H có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo D đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên

áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ TNHS, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Phạm Ngọc D khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng, nhận thức pháp luật còn hạn chế do vậy khi lượng hình cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D là người chưa thành niên phạm tội, bị cáo H không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,691 gam ma túy Ketamine (khối lượng ban đầu: 0,738 gam, thu mẫu giám định: 0,047 gam) và 0,483 gam ma túy MDMA (khối lượng ban đầu: 0,726 gam, thu mẫu giám định: 0,243 gam).

- Cho tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng đã qua sử dụng và 01 xe máy Honda Wave không BKS, số khung: 313419, số máy: 2810346 đã qua sử dụng do là phương tiện phạm tội.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H mỗi bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với đối tượng Lê Tuấn H: Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện Lê Tuấn H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương và gia đình hoàn toàn không nắm được. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến Lê Tuấn H để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Bo do D và V khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo D.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc D 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/8/2024 đến ngày 31/8/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,691 gam ma túy Ketamine (khối lượng ban đầu: 0,738 gam, thu mẫu giám định: 0,047 gam) và 0,483 gam ma túy MDMA (khối lượng ban đầu: 0,726 gam, thu mẫu giám định: 0,243 gam).

- Cho tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng đã qua sử dụng và 01 xe máy Honda Wave không BKS, số khung: 313419, số máy: 2810346 đã qua sử dụng.

(Hiện toàn bộ tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025)

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc D và Nguyễn Duy H mỗi bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo D và người bào chữa vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Thạch Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa